

VIẾT CHO NGƯỜI "ĐÃ CHẾT"

(Bài 25)

***/ Chuyện đời nay.**

Sàigòn thứ Năm June 15/2017

Hôm nay định kể tiếp câu chuyện từ *"bức tượng thạch cao xấu như ma lem"* của ông Đại úy Nhảy Dzu (kiểu nói anh Âu) kiêm-nghề-nấn-tượng Nguyễn Thanh Thu, sang *"bức tượng đồng Tango (thứ thiệt) của Chiparus tình cờ lọt vào tay TTBG"*... thì nhận hai bài gửi của anh Văn Thanh.

Đọc, thấy lý thú còn hơn chuyện định kể. Tâm sự của "người" quý hơn tâm sự "mình". Vì vậy mà "nhường khoảnh đất Viết Cho Người Đã Chết" bài 25 cho anh Văn Thanh.

*

* *

Đôi lời "phi lộ" trước khi "nhường đất":

1/ Sáng nay nhận thư anh Đặng Văn Âu với chỉ hai câu ngắn gọn: *"BG ơi, em viết khỏe thiệt. Sản xuất đều đều như vậy, còn thì giờ đâu để ngủ?"*

Ông anh "khen" thì cô em chỉ biết "dạ" mà không cần đậm lời phân giải. Chỉ có thể "tâm sự" với người *"biết đọc mà không còn nói được"* với nỗi yên tâm, không e bị *"trách móc, càm ràm"*.

***/ Chuyện thể này:**

Ngày Mar. 13/2017, chia tay Dalat và anh Phùng Kim Ngọc, trở lại Mỹ, sau hai tuần nằm lẩn nằm lóc với mối sầu *"tương tư Âm Nhạc"* trong căn-nhà-những-người-trăm-năm-cũ thì bỗng đâu "phép lạ" đưa đến qua *"lá thư than thở chứa đầy nỗi niềm theo ngày 30/4 bốn mươi hai năm cũ"* của anh Đại úy Phi công "kết" người đẹp Hồng Hạnh.

Thế là trời dậy, cầm lên cây viết, viết vài lá thư *"trả lời trả vốn"* cho anh Trần Văn Phúc.

Trong vô thức ở những đêm trắng lạnh và dài như vô tận đó, những ngày xưa thân ái bỗng sừng sững trở về! Những cố nhân, rồi lại **một cố nhân** bất ngờ đưa tay vẫy chào khi "thấy" tôi "thức dậy". **Những chiếc bóng đậm màu còn theo nhau tới muôn đời sau (mà đòi quyền được nói được nghe!)**

Một trang đời **ĐÃ ĐƯỢC LẬT QUA** sau khi **đã đọc xong đến tận hàng chữ cuối cùng** của trang đời trước.

Một trang đời khác, trắng toát, nguyên sơ, đang đợi chờ trước mặt tôi.

Đó là lý do cho sự làm việc gần như không nghỉ với “người tình Văn Chương” kề cận.

Ở Mỹ đã thế, về VN chơi cũng thế.

Viết, như một sự chuộc lỗi vì đã bỏ quên “người ấy” quá nhiều ngày tháng. Viết, như một sự chụp giật khi tự biết rằng cũng chẳng còn bao lâu thời gian nữa, chính mình cũng phải giã từ “người ấy” mà thôi.

2/ Cũng trong hai tuần bi đát **cuối tháng 3/2017** vừa qua, anh Văn Thanh và anh Hùng Sơn đến thăm.

Anh Hùng Sơn là một nhà văn, cỡ tuổi Văn Thanh, nói giọng Bắc nhưng là Bắc-tàu-há-mồm chạy trốn CS (chứ không “bị” ở lại như anh Văn Thanh đã bị!)

Điểm đặc biệt là anh Hùng Sơn viết rất khỏe, sách in ào ạt. Những cuốn sách ở thời điểm 20 năm trước đã từng được anh Văn Thanh nói:

-Tôi đổ BG nếu đọc được quá mười trang của Hùng Sơn, tôi sẽ mất tiền cho BG.

Những cuốn sách mà ngay chính bữa gặp nhau cuối tháng 3/2017, đã được nghe tác giả “thú nhận”:

-Phải cảm ơn BG vì nhờ những dòng “quất sách Hùng Sơn khiêu dâm bản thiu” trong Một Truyện Dài Không Có Tên mà nhà xuất bản Xuân Thu đã order số lượng lớn, tôi được trả cho 10 ngàn đô la tiền bán sách!

Lại nghe lời “thành thật” trong cái cười khà khà rất dễ chịu:

-Tôi chỉ ao ước được một lần in cuốn sách nào đứng tên cùng TTBG là đủ mãn nguyện cho cuộc đời viết lách!

Tỏ vẻ ngạc nhiên thì anh tiếp:

-Có là mơ! Nhưng tôi vẫn cứ mơ được một lần thấy cái tên mình đứng cạnh tên TTBG nơi một trang bìa sách của tôi!

Đó là hai anh bạn.

Anh Văn Thanh hưởng ứng Viết Cho Người Đã Chết như lời thư sáng nay anh gửi:

“Mấy hôm nay tôi vẫn dõi theo những trang mới viết của BG. Nghĩ rất sâu xa...”

Còn anh Hùng Sơn chắc “vẫn chỉ dám mơ!”

Thôi kệ, cứ “**cầu ảnh mơ hoài mơ mãi**”, chứ nếu “tỉnh”, gửi bài, chắc TTBG sẽ trở thành anh Đặng Văn Âu, bị cấm cửa vào TSN, thì không còn các kỷ niệm Sài Gòn để kể cho Uyên Thao và độc giả nghe.

Tiêu chuẩn của Văn Uyên (nhiều năm TTBG là Editor in Chief): “Công bằng và lịch sự. Ai gửi bài trước, đăng trước, không cần phải có tên hay có tuổi...”

Chuyến này anh Văn Thanh gửi hai bài, tôi chọn câu chuyện Hà Nội (“gần gần” hay “chính là” nơi chôn nhau cắt rốn của Uyên Thao, anh Văn Quang và anh Đặng Văn Âu) kể trước, còn bài kia có Hoàng Liên Sơn lạnh giá, “gát” lại kể sau.

TRANG NHẬT KÝ XÉ RỜI

(Truyện ngắn).
Văn Thanh

Đặt chân lên Hà Nội được hai hôm, bị bạn bè lôi đi suốt, hết đám này tới đám khác, dường như không dứt ra được. Đêm, về đến hotel, người bã ra, tôi lẩn đùng lên giường ngủ một mạch tới lửng trưa, tiếng ồn ào ngoài đường vọng vào nghe đã chói tai, nhưng cái tiếng khóc thét ở phòng tiếp tân sát buồng còn ghê hơn. Tôi linh cảm như có chuyện bất thường, mắt nhắm mắt mở chạy vội ra xem sao.

Mọi người trong phòng đang vây quanh một thằng bé khoảng chừng 12 tuổi, mặc chiếc áo nâu nhuộm đã bạc màu từ chiếc com lê cũ nát. Thằng bé gào lên thống thiết, tay chùi ngang mặt, quệt đám nước mắt nước mũi chảy ướt lòng nhòng.

- Thôi! Đi đi! Làm trò mãi. Chúng tao cho mày một trận bây giờ!

Viên quản lý quát to, tôi thấy thằng bé nhìn tròn tròn viên quản lý, hoàn toàn không có vẻ sợ sệt. Hai mắt nó ngầu đỏ như con trâu điên, nó nhỏ toẹt bãi nước bọt suýt trúng quần viên quản lý, rồi lúi lũi bỏ đi.

Viên quản lý ngược ngịu phân bua với tôi chuyện thằng bé. Ông tây người Úc ở trọ trong khách sạn này mới nhận nuôi một đứa con gái lên 3 ở trường mồ côi. Ông đón con bé về, tắm rửa và chải đầu cho nó, dẫn nó ra Hàng Đào sắm quần áo, đồ chơi. Lúc trên đường về khách sạn, ông gặp thằng bé này. Thằng bé nhát nhát nhận con bé kia là em ruột của nó. Thằng bé bắt ông trả em gái cho nó. Ông không rành tiếng Việt, cũng không phân bua nhiều, ông dẫn đứa con gái nuôi về khách sạn rồi trình bày đầu đuôi với viên quản lý, ban bảo vệ và nhờ can thiệp. Còn thằng bé kia thì lẩn xả vào giềng kéo, bám ông dai như đĩa, cùng với tiếng kêu thét thảm thiết và khóc lóc, đòi trả đứa em gái của nó. Mọi người xúm vào can ngăn thế nào cũng không được. Ông người Úc đã bực mình kéo đứa con gái nuôi vào phòng, đóng cửa lại. Đó là lúc tôi ra ngoài và chứng kiến tiếp. Theo ý viên quản lý, thì ông tây kia nhận nuôi con bé là có giấy tờ đoàn hoàng, hợp pháp, hợp lệ, hợp tình. Còn thằng bé kia thì chỉ là thứ giờ trò nhận vợ để vùi vĩnh, nên đã bị mọi người xúm lại, đuổi đi.

Nghe xong câu chuyện, tôi trở về buồng. Tự nhiên lòng nặng trĩu, thấy cần phải ra phố đổi gió, giống như hành động bị ai sai khiến vậy.

Sự thực, tôi vẫn đang rất mệt và buồn ngủ.

Tôi đi theo hướng thằng bé bỏ đi lúc này, rồi sau lưng thững đi men theo con đường mòn ven hồ Gươm, thả lòng mình ngắm ngời. Nước mặt hồ sóng sánh lặn tẩn, khiến mọi hình dạng cây cối, người ngòm ven hồ phản dội trên mặt nước bị chao đi, hóa ra muôn vẻ rất đổi khác thường. Chợt tôi nhận thấy thằng bé -không thể nhầm với ai khác

được!- đang từ phía ngược chiều trước mặt đi tới, cái dáng đi chân khuyñh khuyñh và vẻ mặt ngông ngáo, táo tợn, cái áo com lê cũ nát nhuộm màu nâu đã phai bạc.

Tôi vui mừng giơ tay vẫy nó

- Này em!

Thằng bé sựng người nhìn tôi, nó không nhận ra tôi là người đứng lẩn giữa đám đông ở hotel vừa xưa đuổi nó. Thằng bé hát hàm, sừng cồ:

- Hỏi cái đéo gì?

Tôi phì cười:

- Lúc này, ta thấy em khóc lóc ở hotel ...

- Thằng già nói láo! Tao khóc bao giờ?

Giọng thằng bé rít lên to, sắc sảo gần như chửi tôi. Thật tội nghiệp cho thằng bé, chao ôi! Vải thưa đòi che mắt thánh? Nó đã không giấu nổi tôi, trong cái giọng câu bực đó, tuy rít lên để thóa mạ, vẫn có những âm không đồng hưởng. Cu cậu có tí run rẩy, che giấu phần bất lực phũ phàng. Chà! Cái kiểu chửi cho đối phương nổi giận, mà khi đã nổi giận, thì phần thắng chắc phải thuộc về mình. Nó là miếng võ đầu đời của những kẻ bất hạnh nào trong xã hội này đều nằm lòng học thuộc. Với tôi, thì miếng võ này quá ấu trĩ. Tuổi đời và sự từng trải đã cho tôi hơn gấp trăm nhóc những một trăm lần. Nó mới chỉ là vào đời học miếng võ đầu, nó không thể hiểu là đang đứng trước một đối thủ dày dạn như tôi có hơn nó tới những ... 99 miếng võ nữa về sau.

Tôi cố bấu bụng để khởi phát ra tiếng cười phá lên.

Tôi bảo nó:

- Hừm! Cùng phe cùng hội, còn cãi hả? Có muốn ta nói nốt cho mà nghe không

Thằng bé vênh mặt lên thách đố:

- Thằng già biết cái gì? Biết thì nói ra? Nói ra?

Nghe ghé chừa? Nó thách mình? Vậy thì cho nó biết tay! Tôi giở ngay miếng võ thứ 2 mà tôi đoán chắc nó không thể nào ngờ tới ...

Trong một thoáng, của một khoảng khắc trôi qua rất nhanh, nó như mũi dao nhọn xoáy sâu đáy lòng tôi, gọi lại tất cả. Lên rừng xuống biển, về thành phố, ra ngoài đồng ruộng. Vào trường đại học, nhập khám nhà tù, rồi vượt biên ra nước ngoài sinh sống, tất cả mà cuộc đời buơn chải vật lộn giành lấy sự sống còn, tôi đã lần lần học hết những 99 miếng võ nữa. Miếng võ số 2, dành lấy cái no của dạ dày, đem ra lúc này thi thố, thằng nhóc đờ sao nổi? Nó làm sao hình dung được sự lợi hại của "miếng" này? Bói dựa!

- O kìa thằng già, mày bảo mày biết tao, mày nói đi? Nói! Bắt nọn trẻ con hả?

Thằng nhóc giục tôi. Nó làm tôi sực tỉnh lại sau chuỗi liên tưởng.

Tôi lặng nhìn nó rồi chậm rãi nói:

- Lưng của em có vết sẹo to, đúng chưa?

Thằng nhóc im lặng. Rồi nó hát hàm hỏi, giọng hơi trùng xuống:

- Còn gì nữa?

- Ha! Còn cái sẹo nữa, cứ lật mở tóc rối trên đầu của em, sẽ thấy! Ta có thể đi guốc trong bụng em. Đồi của em, ta nhìn rõ như nhìn lòng bàn tay!

Tôi đặc ý nhìn thẳng vào mặt nó thăm dò. Thằng nhóc ghê gớm thế này, gì mà chẳng có những cái sẹo sau các trận đánh nhau chí tử. Tôi đoán mò, nhưng lại trúng. Cu cậu đực mặt, cúi gằm, lí nhí:

- Chỉ có một người trên đời này nói đúng thôi.

Như Trình Giáo Kim, tôi "đập" cho nó nhát búa thứ ba! Tôi nói tiếp:

- Nhưng em không có mẹ! Đúng chưa? (trẻ ở trường mồ côi thường không có cha lẫn mẹ.)

Nó quay đi, mồm méo sếch như muốn khóc. Tôi ôm vai nó, an ủi:

- Ta biết rõ tất cả, nên mới gọi em. Thôi đừng buồn, theo ta vào đây ăn cái gì đã.

Tôi lôi tuột nó vào nhà Thủy Tạ, gọi những món ăn ngon và đắt tiền. Nó thú thực, gần như kể cho tôi nghe thêm: mẹ nó bị bán vào chỗ nào, đi mất tích. Em gái nó, cùng nó ở trường mồ côi. Nhưng em gái nó sáng nay đã...

Láng nhìn ra ngoài đường phố. Tôi nghe thằng bé kể, dĩ vãng bị khuấy động, nhớ lại đời mình, sao ngực tôi tức thở, như có cái gì đó đè nặng. Chợt tôi thấy bóng mấy gã đàn ông lực lưỡng đang từ bên kia đường chỉ chỗ về phía tôi, rồi tôi thấy họ chạy rầm rầm tới.

Chiếc bàn của tôi bỗng lật nghiêng, đĩa bát tung toé.

Tiếng quát tháo: "Bắt lấy nó! Bắt lấy nó!" rối tinh mù tít.

Khi tôi định thần, thì thấy bọn họ đang đuổi theo thằng nhóc. Hình như chính nó đã đập đổ bàn ghế, hình như chính nó đã ngoái đầu lại nhìn tôi một lần chót trước khi chạy, và hình như tôi có nghe thấy nó gọi tôi một tiếng "ba"....

Tôi đã đổi vé máy bay, ở lại Hà Nội thêm một tháng nữa. Tôi không sao tìm thấy hoặc nghe thêm tin tức gì về thằng bé này.

Bao năm nay tôi vẫn cứ miên man nghĩ:

"Giá như không có chuyện bắt bớ đó, giá như tôi và thằng bé kia tiếp tục trò chuyện, cũng có khi, tôi sẽ nhận thằng bé này làm con nuôi."

Tôi hy vọng có ngày sẽ gặp lại nó, vì đó là định mệnh, cái duyên, cơ sao tôi lại gặp nó. Tôi đã từng gặp nó, thì ắt sẽ có ngày gặp lại. Trong thâm tâm tôi dần dà đóng đinh thành ý nghĩ, khi tôi viết lên trang nhật ký của tôi câu: "Nó sẽ là con tôi"

(Văn Thanh.)

(San Francisco, ngày Father's day.

16/6/2013.

*
* *

Rõ *Văn là Người!* Đọc anh Văn Thanh mà hình dung được từng thái độ, tính cách con người của tác giả qua từng dòng chữ.

Còn truyện kia của “một cựu tù cải tạo”; đọc, thấy hơi bị “lạnh” theo vùng trời Hoàng Liên Sơn và vùng Bắc Âu giá rét, nhưng cảm động, đầy ý nghĩa về “*thân phận thua cuộc với cái tình của kẻ thắng cuộc*” xảy ra trong thời đoạn sau tháng 4/1975.

“*Đời người còn lại gì nếu thiếu cái Tình dành cho nhau?*” là vậy.

Nhưng, để ngày một rời Sài Gòn ra Nha Trang, sẽ đưa bài đó vào cuốn tâm bút.

Ngôi vườn *Viết Cho Người “Đã Chết”* có nhiều loại hoa khác biệt. Mỗi hoa mang một mùi hương, màu sắc. (Chỉ nổi tiếu duy nhất là **hoa-Uyên-Thao** không còn sức mà phô bày cái tổ chất “dị kỳ” của nó!)

Mà, với hoa thì TTBG “*không kỳ thị*” (như đã từng “*kỳ thị quân chủng*” ở thời tuổi trẻ).

Quan trọng là phải “*ngủ nghê một chút*” như anh Âu nhắc nhủ, để còn có sức mà “*rút rĩa, nhặt nhạnh*” những chiếc cuống sâu trên mỗi cành hoa.

Trần Thị Bông Giấy.
(*Bài viết xong tại khách sạn Vina Terrace,*
Sài Gòn, 2:20 chiều thứ Năm, June 15/2017).

[]